

HEALTH-RELATED QUALITY OF LIFE OF PATIENTS WHO UNDERWENT POSTPARTUM ABDOMINOPLASTY

Nguyen Thi Anh¹, Ngo Xuan Khoa^{1,2*}, Hoang Van Hong¹, Pham Van Thanh¹, Nguyen Thi Hong
Nguyet¹, Pham Thi Thanh Huyen¹, Do Thi Hong Ly¹, Nguyen Thi Kim Dung¹, Bui Bich Huyen¹,
Nguyen Thi Mat¹, Pham Quang Anh¹

¹Hanoi Medical University Hospital - 1 Ton That Tung, Dong Da District, Hanoi, Vietnam

²Hanoi Medical University - 1 Ton That Tung, Dong Da District, Hanoi, Vietnam

Received: 03/3/2025

Revised: 15/3/2025; Accepted: 11/4/2025

ABSTRACT

Objective: To assess the health-related quality of life (HRQoL) of patients after postpartum abdominoplasty.

Method: A prospective study was conducted on 66 patients at Hanoi Medical University Hospital from January 2022 to December 2024. Assessments were made using the BODY-Q scale and the 15D instrument.

Results: The average patient age was 38.8 years. Among them, 71.2% underwent surgery due to functional issues related to excess skin, and 48.5% after weight loss through diet and exercise. In the 15D scale, the highest scores were observed in eating (0.98 ± 0.05), speech (0.96 ± 0.07), and vision (0.95 ± 0.08), while the lowest were in discomfort and symptoms (0.70 ± 0.20), sexual activity (0.75 ± 0.18), and hearing (0.75 ± 0.18). On the BODY-Q scale, physical function had the highest score (80 ± 15), followed by scars (75 ± 20), body image (60 ± 18). The strongest correlations with HRQoL were found in body image ($0.65, p < 0.001$), physical function ($0.64, p < 0.001$), and psychological well-being ($0.66, p < 0.001$).

Conclusion: Postpartum abdominoplasty significantly improved body image, physical function, and psychological well-being. However, a more comprehensive approach is needed, not only focusing on aesthetic enhancement but also addressing psychological factors to improve the overall quality of life for postpartum women.

Keywords: Abdominoplasty, postpartum, BODY-Q, 15D.

*Corresponding author

Email: ngoxuankhoavn@gmail.com Phone: (+84) 968699548 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD4.2324>

CHẤT LƯỢNG CUỘC SỐNG CỦA BỆNH NHÂN SAU PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THÀNH BỤNG

Nguyễn Thị Anh¹, Ngô Xuân Khoa^{1,2*}, Hoàng Văn Hồng¹, Phạm Văn Thành¹, Nguyễn Thị Hồng Nguyệt¹, Phạm Thị Thanh Huyền¹, Đỗ Thị Hồng Lý¹, Nguyễn Thị Kim Dung¹, Bùi Bích Huyền¹, Nguyễn Thị Mát¹, Phạm Quang Anh¹

¹Bệnh viện Đại học Y Hà Nội - 1 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

²Trường Đại học Y Hà Nội - 1 Tôn Thất Tùng, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 03/3/2025

Ngày chỉnh sửa: 15/3/2025; Ngày duyệt đăng: 11/4/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân sau phẫu thuật tạo hình thành bụng.

Phương pháp: Nghiên cứu tiền cứu trên 66 bệnh nhân tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2024. Đánh giá bằng thang đo BODY-Q và bộ công cụ 15D.

Kết quả: Tuổi trung bình bệnh nhân là 38,8 tuổi. 75,8% phẫu thuật do vấn đề chức năng liên quan đến da thừa, 48,5% sau giảm cân bằng chế độ ăn và tập luyện. Trong 15D, điểm cao nhất thuộc về ăn uống ($0,98 \pm 0,05$), lời nói ($0,96 \pm 0,07$) và thị giác ($0,95 \pm 0,08$), trong khi điểm thấp nhất thuộc về khó chịu và triệu chứng ($0,70 \pm 0,20$), hoạt động tình dục ($0,75 \pm 0,18$) và thính giác ($0,75 \pm 0,18$). Điểm BODY-Q cao nhất ở chức năng thể chất (80 ± 15) và sẹo (75 ± 20), hình ảnh cơ thể (60 ± 18). Hình ảnh cơ thể ($0,65$, $p < 0,001$), chức năng thể chất ($0,64$, $p < 0,001$) và tâm lý ($0,66$, $p < 0,001$) có tương quan mạnh nhất với HRQoL.

Kết luận: Phẫu thuật tạo hình thành bụng giúp cải thiện đáng kể về hình ảnh cơ thể, chức năng thể chất và tâm lý của phụ nữ sau sinh. Cần có sự hỗ trợ toàn diện hơn, không chỉ tập trung vào cải thiện ngoại hình mà còn chú trọng đến yếu tố tâm lý để nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ sau sinh.

Từ khóa: Phẫu thuật tạo hình thành bụng, sau sinh, BODY-Q, 15D.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phẫu thuật tạo hình vùng bụng, đặc biệt là tạo hình thành bụng (abdominoplasty) ở phụ nữ sau sinh, là một trong những thủ thuật thẩm mỹ phổ biến nhất, với một tỉ lệ đáng kể các ca phẫu thuật được thực hiện nhằm khắc phục tình trạng da thừa và cơ bụng bị suy yếu sau khi mang thai và sinh con. Khoảng 86% phụ nữ cho biết vòng bụng của họ không thể trở về trạng thái ban đầu trong vòng 1-2 năm sau sinh, khiến nhiều người tìm đến các giải pháp phẫu thuật để cải thiện vóc dáng cơ thể [1]. Tình trạng này thường gây ra các vấn đề như tách cơ bụng thẳng (rectus diastasis), da bụng chùng nhão và bụng phình dài dằng, những vấn đề này không thể khắc phục hoàn toàn bằng chế độ ăn uống hay tập luyện [2].

Phẫu thuật tạo hình thành bụng sau sinh đã được chứng minh là có tác động tích cực đến hình ảnh cơ thể và chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe (health-related quality of life - HRQoL) ở phụ nữ bị biến đổi vùng bụng đáng kể sau khi sinh. Các nghiên cứu cho thấy, phương pháp này giúp cải thiện chức năng vận động, sự tự tin, tương tác xã hội, cũng như sức khỏe tâm lý, bao gồm nâng cao lòng tự trọng và giảm lo âu, trầm cảm. Ngoài ra, tạo hình thành bụng còn giúp tăng cường sức mạnh cơ cốt lõi và giảm đau lưng, một vấn đề thường gặp sau nhiều lần mang thai. Chẳng hạn, một nghiên cứu tại Úc với 214 phụ nữ cho thấy rằng phẫu thuật tạo hình thành bụng giúp giảm đáng kể đau lưng và chứng tiểu không tự chủ, qua đó cải thiện rõ rệt chất lượng cuộc sống [3].

*Tác giả liên hệ

Email: ngoxuankhoavn@gmail.com Điện thoại: (+84) 968699548 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD4.2324>

Mặc dù có nhiều lợi ích, nghiên cứu về phẫu thuật tạo hình thành bụng sau sinh vẫn gặp phải một số thách thức do sự khác biệt trong phương pháp nghiên cứu, quy mô mẫu nhỏ, và thiếu công cụ đánh giá chuyên biệt về kết quả phẫu thuật. Việc thiếu các công cụ đo lường kết quả do bệnh nhân tự báo cáo (Patient-Reported Outcome - PRO) được thiết kế đặc biệt cho phẫu thuật tạo hình sau sinh đã hạn chế khả năng đánh giá toàn diện về tác động của phẫu thuật đối với chất lượng cuộc sống. Phần lớn các nghiên cứu trước đây chủ yếu sử dụng các công cụ chất lượng cuộc sống chung, thay vì các công cụ được thiết kế riêng cho phẫu thuật thẩm mỹ. Với sự ra đời của thang đo BODY-Q và công cụ 15D, nghiên cứu về tác động của phẫu thuật tạo hình thành bụng sau sinh đối với chất lượng cuộc sống đang có nhiều tiến bộ đáng kể [4]. Hiện nay, các nghiên cứu về đánh giá chủ đề này còn hạn chế, tại Việt Nam chưa có nghiên cứu nào. Từ đó, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này nhằm đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân đã thực hiện phẫu thuật tạo hình thành bụng.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Những phụ nữ đã phẫu thuật tạo hình thành bụng tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Những bệnh nhân có phẫu thuật chủ yếu do thoát vị hoặc giảm cân quá mức không được đưa vào nghiên cứu.

2.2. Thời gian, địa điểm nghiên cứu

Nghiên cứu thực hiện từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2024 tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

2.3. Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu tiến cứu, theo dõi dọc.

2.4. Phương pháp thu thập số liệu

- Cỡ mẫu: chọn toàn bộ những phụ nữ đã trải qua phẫu thuật tạo hình thành bụng tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội. Tổng cộng 66 phụ nữ được đưa vào nghiên cứu.

- Thu thập mẫu bằng phương pháp chọn mẫu thuận tiện, phỏng vấn trực tiếp người bệnh bằng bộ câu hỏi cấu trúc được xây dựng sẵn. Sàng lọc bệnh nhân thông qua cơ sở dữ liệu xuất viện điện tử của bệnh viện. Các bệnh nhân đủ điều kiện tham gia đã nhận được bộ câu hỏi khảo sát, gồm các thang đo BODY-Q và công cụ 15D, cùng với các câu hỏi về thông tin nhân khẩu học và lâm sàng. Dữ liệu lâm sàng được thu thập hồi cứu từ hồ sơ bệnh án điện tử của bệnh viện.

+ Thang đo BODY-Q là công cụ đo lường chất lượng cuộc sống sau phẫu thuật tạo hình cơ thể. BODY-Q là một công cụ đánh giá kết quả do bệnh nhân tự báo cáo, được phát triển để đo lường chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe sau phẫu thuật tạo hình cơ thể. Theo một tổng quan hệ thống, BODY-Q được đánh giá là công cụ tốt nhất trong lĩnh vực này nhờ độ tin

cậy cao và khả năng đo lường chính xác [4]. Công cụ này bao gồm 21 thang đo độc lập, với điểm số từ 0 đến 100, trong đó điểm cao hơn phản ánh kết quả tích cực hơn. BODY-Q đánh giá 3 lĩnh vực chính: mức độ hài lòng với ngoại hình, chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe và trải nghiệm chăm sóc y tế. Các thang đo ngoại hình đánh giá sự hài lòng với 11 vùng cơ thể khác nhau, trong khi thang đo chất lượng cuộc sống tập trung vào hình ảnh cơ thể, tâm lý, thể chất, xã hội và đời sống tình dục. Trong nghiên cứu này, các thang đo được sử dụng tập trung vào bệnh nhân phẫu thuật tạo hình thành bụng, bao gồm đánh giá về bụng, sẹo, da thừa và tất cả 5 thang đo chất lượng cuộc sống.

+ Bộ công cụ 15D là một thang đo tự đánh giá chung được phát triển để đo lường chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe [5], bao gồm 15 lĩnh vực đánh giá chất lượng cuộc sống: vận động, thị giác, thính giác, hô hấp, giấc ngủ, ăn uống, lời nói, bài tiết, hoạt động thường ngày, chức năng tâm thần, khó chịu và triệu chứng, trầm cảm, căng thẳng, sức sống và hoạt động tình dục. Mỗi mục có thang điểm từ 1-5, trong đó 1 là trạng thái tốt nhất và 5 là trạng thái tệ nhất. Tổng điểm 15D được tính toán theo thuật toán định giá trên thang điểm từ 0-1, với 0 tương đương tình trạng tử vong và 1 là trạng thái sức khỏe tốt nhất.

- Phương pháp phỏng vấn: điều tra viên phỏng vấn trực tiếp người bệnh bằng cách đặt các câu hỏi, người bệnh trả lời. Điều tra viên đánh dấu vào ý mà người bệnh trả lời trong phần trả lời của câu hỏi.

2.5. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu được thông qua bởi Hội đồng Trường Đại học Y Hà Nội và Bệnh viện Đại học Y Hà Nội.

Nhóm nghiên cứu chỉ thực hiện nghiên cứu trên các đối tượng đồng ý tham gia nghiên cứu.

Mọi thông tin cá nhân nhân của đối tượng nghiên cứu được bảo mật. Tất cả thông tin cá nhân của đối tượng nghiên cứu được mã hóa và chỉ được tiếp cận bởi các nghiên cứu viên chính trực tiếp thực hiện kiểm soát chất lượng và phiên giải số liệu.

3. KẾT QUẢ

Bảng 1. Đặc điểm chung của bệnh nhân (n = 66)

Chỉ số		Giá trị
Tuổi (năm)		38,8 ± 10,4
Số cân giảm trước phẫu thuật (kg)		8,3 ± 5,9
BMI trước phẫu thuật (kg/m ²)		31,4 ± 6,1
Chỉ định phẫu thuật	Vấn đề chức năng do da thừa	50 (75,8%)
	Sau giảm cân bằng chế độ ăn và tập luyện	7 (10,6%)
	Sau giảm cân do phẫu thuật béo phì	6 (9,1%)
	Vấn đề vệ sinh hoặc chàm do da thừa	3 (4,5%)

Bảng 1 trình bày đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu (n = 66). Tuổi trung bình của bệnh nhân là 38,8 tuổi, với mức giảm cân trước phẫu thuật trung bình là 8,3 kg. Hầu hết bệnh nhân thực hiện phẫu thuật do vấn đề chức năng liên quan đến da thừa (75,8%), tiếp đến là sau giảm cân bằng chế độ ăn và tập luyện (10,6%).

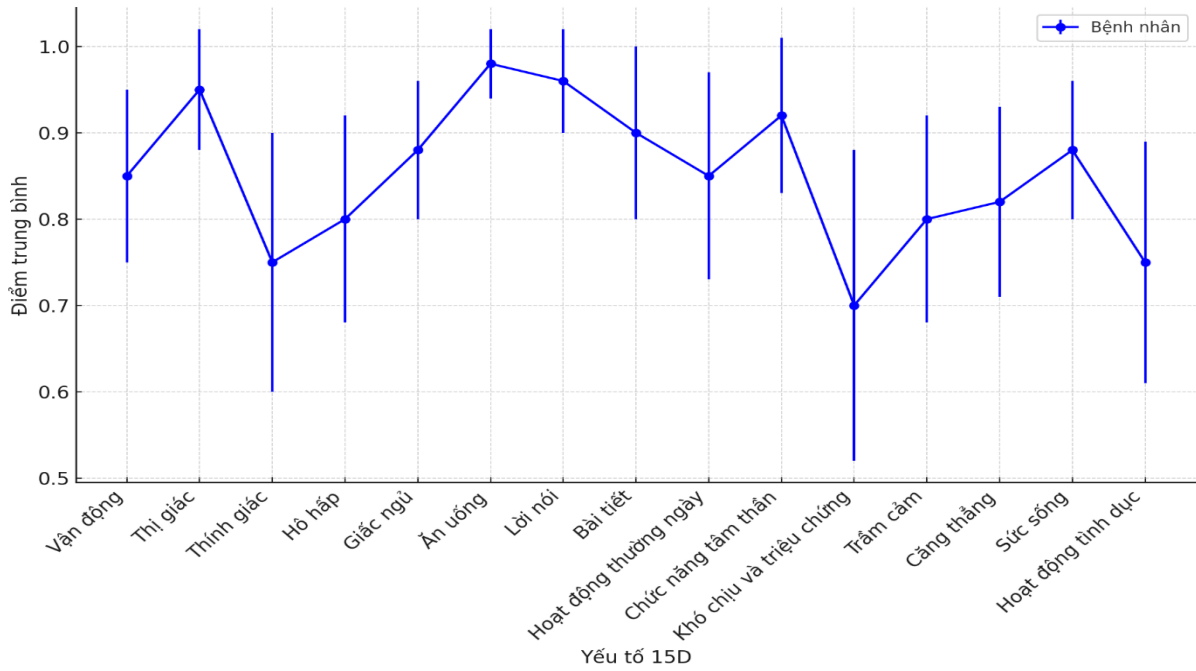


Hình 1. Thay đổi của bệnh nhân Trần Thị P., 46 tuổi, BMI 22,2 kg/m² trước phẫu thuật (A) và sau phẫu thuật (B)

Bảng 2. Bảng chỉ số các yếu tố bộ công cụ 15D của bệnh nhân (n = 66)

Các yếu tố bộ công cụ 15D	Điểm trung bình
Vận động	0,85 ± 0,12
Thị giác	0,95 ± 0,08
Thính giác	0,75 ± 0,18
Hô hấp	0,80 ± 0,15
Giấc ngủ	0,88 ± 0,10
Ăn uống	0,98 ± 0,05
Lời nói	0,96 ± 0,07
Bài tiết	0,90 ± 0,12
Hoạt động thường ngày	0,85 ± 0,14
Chức năng tâm thần	0,92 ± 0,09
Khó chịu và triệu chứng	0,70 ± 0,20
Trầm cảm	0,80 ± 0,15
Căng thẳng	0,82 ± 0,13
Sức sống	0,88 ± 0,10
Hoạt động tình dục	0,75 ± 0,18

Bảng 2 trình bày điểm trung bình của các yếu tố bộ công cụ 15D trong nhóm bệnh nhân. Các yếu tố có điểm trung bình cao nhất bao gồm ăn uống (0,98 ± 0,05), lời nói (0,96 ± 0,07) và thị giác (0,95 ± 0,08), cho thấy ít ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống. Ngược lại, các yếu tố có điểm trung bình thấp nhất là khó chịu và triệu chứng (0,70 ± 0,20), hoạt động tình dục (0,75 ± 0,18) và thính giác (0,75 ± 0,18), cho thấy bệnh nhân gặp nhiều hạn chế hơn trong các khía cạnh này. Ngoài ra, yếu tố trầm cảm (0,80 ± 0,15) và căng thẳng (0,82 ± 0,13) cũng có giá trị tương đối thấp, phản ánh ảnh hưởng tâm lý của tình trạng sức khỏe. Nhìn chung, kết quả này cho thấy phẫu thuật có thể cải thiện nhiều khía cạnh của chất lượng cuộc sống, nhưng vẫn còn những yếu tố bị ảnh hưởng đáng kể.

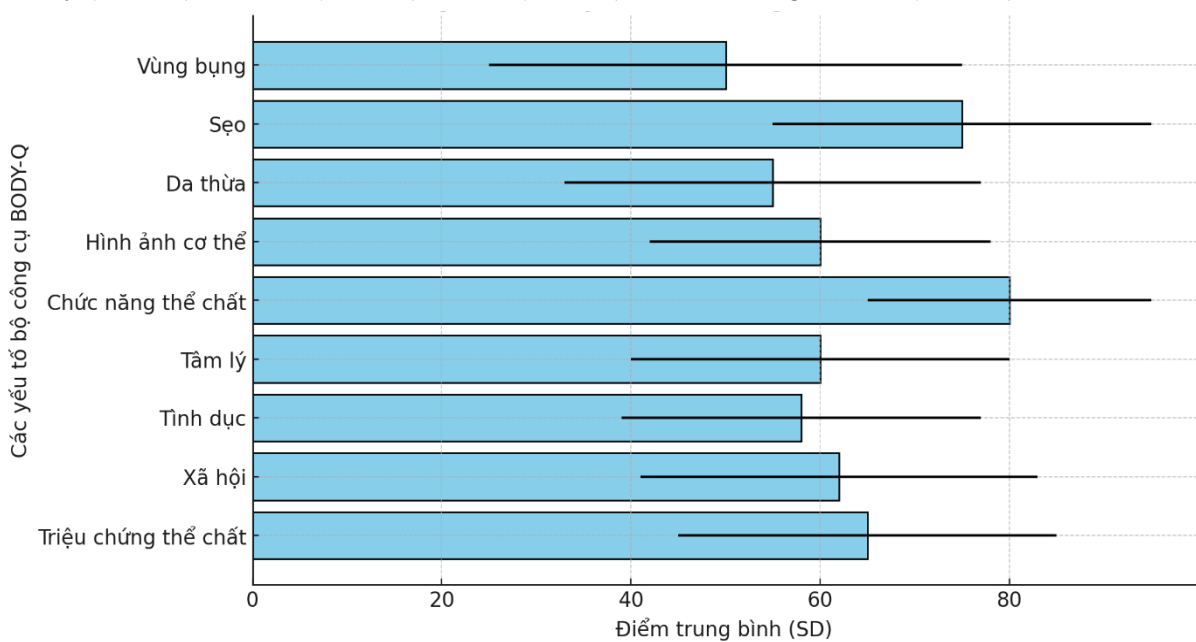


Biểu đồ 1. Điểm trung bình các yếu tố bộ công cụ 15D của bệnh nhân

Bảng 3. Điểm trung bình các yếu tố bộ công cụ BODY-Q của bệnh nhân (n = 66)

Yếu tố	Điểm trung bình	Yếu tố	Điểm trung bình
Vùng bụng	50 ± 25	Tâm lý	60 ± 20
Sẹo	75 ± 20	Tình dục	58 ± 19
Da thừa	55 ± 22	Xã hội	62 ± 21
Hình ảnh cơ thể	60 ± 18	Triệu chứng thể chất	65 ± 20
Chức năng thể chất	80 ± 15		

Bảng 3 cho thấy điểm trung bình cao nhất thuộc về chức năng thể chất (80 ± 15), trong khi vùng bụng có điểm thấp nhất (50 ± 25). Các yếu tố khác như sẹo (75 ± 20) và hình ảnh cơ thể (60 ± 18) cũng có mức điểm tương đối cao. Tâm lý (60 ± 20), tình dục (58 ± 19), xã hội (62 ± 21) và triệu chứng thể chất (65 ± 20).



Biểu đồ 2. Điểm trung bình các yếu tố bộ dụng cụ BODY-Q của bệnh nhân

Bảng 4. Bảng tương quan giữa bộ công cụ BODY-Q và bộ công cụ 15D

Biến số	Hệ số tương quan với bộ công cụ 15D, r (95%CI)
Vùng bụng	0,52 (0,26-0,72)***
Sẹo	0,36 (0,08-0,61)*
Da thừa	0,47 (0,20-0,68)**
Hình ảnh cơ thể	0,65 (0,41-0,81)***
Chức năng thể chất	0,64 (0,41-0,79)***
Tâm lý	0,66 (0,42-0,82)***
Tình dục	0,33 (0,02-0,59)*
Xã hội	0,50 (0,23-0,73)***
Triệu chứng thể chất	0,47 (0,18-0,69)**
Ghi chú: *p < 0,05; **p < 0,01; ***p < 0,001	

Bảng 4 cho thấy tương quan giữa BODY-Q và 15D. Hình ảnh cơ thể (0,65, $p < 0,001$), chức năng thể chất (0,64, $p < 0,001$) và tâm lý (0,66, $p < 0,001$) có mối tương quan mạnh nhất với tổng điểm 15D, phản ánh sự ảnh hưởng lớn của các yếu tố này đến chất lượng cuộc sống. Vùng bụng (0,52, $p < 0,001$) và xã hội (0,50, $p < 0,001$) cũng có mối liên hệ đáng kể, cho thấy tác động của phẫu thuật đến sự hài lòng về ngoại hình và tương tác xã hội. Trong khi đó, sẹo (0,36, $p < 0,05$) và tình dục (0,33, $p < 0,05$) có hệ số tương quan thấp hơn, cho thấy mức độ ảnh hưởng hạn chế hơn đến chất lượng sống tổng thể. Nhìn chung, các kết quả này nhấn mạnh rằng phẫu thuật có tác động tích cực đến nhiều khía cạnh, đặc biệt là về hình ảnh cơ thể, chức năng thể chất và tâm lý.

4. BÀN LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe của những bệnh nhân đã trải qua phẫu thuật tạo hình thành bụng sau sinh vẫn chưa cao. Theo thang đo 15D, các vấn đề chính mà bệnh nhân gặp phải bao gồm giấc ngủ, khó chịu và triệu chứng, trầm cảm, bài tiết và hoạt động tình dục. Trong khi đó, điểm số BODY-Q chỉ ra nguyên nhân chính gây ra sự không hài lòng là tình trạng bụng chảy xệ, da thừa, hình ảnh cơ thể và đời sống tình dục. Phẫu thuật tạo hình thành bụng nhằm mục đích cải thiện ngoại hình vùng bụng, kết quả của nghiên cứu cho thấy bệnh nhân hài lòng về bụng và da thừa ngay sau phẫu thuật. Các điểm số về hình ảnh cơ thể và tình dục cũng thấp hơn so với những nghiên cứu trước đây, điều này cho thấy sự bất mãn về ngoại hình có thể liên quan đến nhiều yếu tố tâm lý như hình ảnh bản thân và sự tự tin, hơn là hình dáng thực tế của cơ thể. Điều đáng chú ý là bệnh nhân trong nghiên cứu này không báo cáo sự không hài lòng đáng kể với sẹo bụng sau phẫu thuật, mặc dù đây là một vấn đề được đề cập trong nhiều nghiên cứu trước đó [6-8].

Khi so sánh điểm số giữa thang đo chuyên biệt BODY-

Q và thang đo chất lượng cuộc sống chung 15D, có mối tương quan rõ rệt được ghi nhận. Cụ thể, những bệnh nhân càng hài lòng với cơ thể (theo BODY-Q) thì HRQoL tổng thể càng cao (theo 15D). Mối tương quan mạnh nhất được quan sát thấy giữa các khía cạnh hình ảnh cơ thể, sức khỏe tâm lý và chức năng thể chất của BODY-Q với tổng điểm 15D. Thêm vào đó, phân tích hồi quy cho thấy thang hình ảnh cơ thể có liên hệ chặt chẽ nhất với điểm số HRQoL, trong khi sức khỏe tâm lý và chức năng thể chất cũng có liên quan ở mức độ vừa phải. Nói cách khác, những ai cảm thấy tự tin về hình thể và tinh thần thoải mái hơn thì thường báo cáo chất lượng cuộc sống cao hơn; còn nếu bệnh nhân vẫn thấy tự ti về cơ thể hoặc hạn chế về thể chất, điểm số chất lượng cuộc sống của họ cũng thấp hơn tương ứng.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra rằng phẫu thuật giảm cân có thể cải thiện sức khỏe thể chất nhưng không tác động nhiều đến sức khỏe tinh thần [6-10]. Tuy nhiên, trong nghiên cứu này, điểm số cao về chức năng thể chất trong nhóm bệnh nhân cho thấy khả năng vận động được cải thiện có thể là yếu tố quan trọng tạo nên sự hài lòng sau phẫu thuật. Điều này có thể liên quan đến việc loại bỏ da thừa và siết chặt cơ bụng, giúp phụ nữ phục hồi chức năng cốt lõi sau sinh.

Các phát hiện trên nhấn mạnh tầm quan trọng của yếu tố tâm lý đối với chất lượng cuộc sống của phụ nữ sau sinh được phẫu thuật tạo hình thành bụng. Những yếu tố như cách bệnh nhân cảm nhận về hình thể của mình và sức khỏe tinh thần có ảnh hưởng đáng kể đến sự hài lòng chung, độc lập với kết quả cải thiện về mặt thẩm mỹ vùng bụng. Điểm số thấp ở các thang hình ảnh cơ thể và tình dục của BODY-Q cho thấy sự không hài lòng của một số bệnh nhân xuất phát từ những mặc cảm tâm lý sâu xa về cơ thể. Đáng chú ý, nhiều bệnh nhân không xem vết sẹo bụng sau mổ là vấn đề lớn, trái với ghi nhận của một số nghiên cứu trước đây [6], [9], [10]. Điều này gợi ý rằng mỗi bệnh nhân hàng đầu của họ chủ yếu nằm

ở hình dạng cơ thể và cảm xúc bản thân, hơn là các khuyết điểm bề mặt như sẹo. Nói cách khác, cải thiện ngoại hình đơn thuần có thể chưa đủ; việc hỗ trợ bệnh nhân về mặt tâm lý và xây dựng hình ảnh bản thân tích cực cũng đóng vai trò thiết yếu trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống.

Nghiên cứu này có điểm mạnh khi sử dụng đồng thời thang đo BODY-Q và 15D, đồng thời so sánh với nhóm dân số chung, giúp cung cấp cái nhìn toàn diện hơn về kết quả hậu phẫu. Mặc dù vậy, nghiên cứu này có một số hạn chế cần xem xét. Thứ nhất, do không thu thập dữ liệu trước phẫu thuật, chúng tôi không thể đánh giá chính xác mức độ cải thiện HRQoL sau can thiệp. Thứ hai, sự khác biệt về BMI và đặc điểm cơ thể giữa các bệnh nhân có thể ảnh hưởng đến tính tổng quát của kết quả. Ngoài ra, nghiên cứu không bao gồm những bệnh nhân gặp biến chứng nghiêm trọng, do đó chưa đánh giá được tác động của biến chứng lên chất lượng cuộc sống sau phẫu thuật.

5. KẾT LUẬN

Nghiên cứu trên 66 bệnh nhân đã trải qua phẫu thuật tạo hình thành bụng tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội từ tháng 1/2022 đến tháng 12/2024 cho thấy, phẫu thuật tạo hình thành bụng sau sinh giúp cải thiện đáng kể về hình ảnh cơ thể, chức năng thể chất và tâm lý. Cần có sự hỗ trợ toàn diện hơn, không chỉ tập trung vào cải thiện ngoại hình mà còn chú trọng đến yếu tố tâm lý để nâng cao chất lượng cuộc sống của phụ nữ sau sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bensoussan J.C, Bolton M.A, Pi S et al, Quality of life before and after cosmetic surgery, *CNS Spectr*, 2014, 19 (4), 282-292.
- [2] Jessen M.L, Öberg S, và Rosenberg J, Treatment Options for Abdominal Rectus Diastasis, *Front Surg*, 2019, 6, 65.
- [3] El-Gharbawi A.H, El-Sabbagh A.H, Shouman O.O et al, Postbariatric Abdominal Contouring: Technical Approach and Quality of Life, *Plast Reconstr Surg*, 2022, 150 (4), 796-806.
- [4] Poulsen L, Klassen A, Rose M et al, Patient-Reported Outcomes in Weight Loss and Body Contouring Surgery: A Cross-Sectional Analysis Using the BODY-Q, *Plast Reconstr Surg*, 2017, 140 (3), 491-500.
- [5] Sintonen H, The 15D instrument of health-related quality of life: properties and applications, *Ann Med*, 2001, 33 (5), 328-336.
- [6] Toto V, Faiola A, Pazzaglia M et al, Could Abdominoplasty with Diastasis Recti Abdominis Correction Improve Stress Urinary Symptoms? A 1-year Follow-up Prospective Study, *Aesthetic Plast Surg*, 2024, 48 (19), 3929-3935.
- [7] Matarasso A, Smith D.M, Strategies for Aesthetic Reshaping of the Postpartum Patient, *Plast Reconstr Surg*, 2015, 136 (2), 245-257.
- [8] Edmondson S.J, Ross D.A, The postpartum abdomen: psychology, surgery and quality of life, *Hernia*, 2021, 25 (4), 939-950.
- [9] Uzair S, Babar Z et al, Tissue regeneration mesh reinforcement during abdominoplasty for severe myoaponeurotic laxity after pregnancy, *BMJ Case Rep*, 2013, bcr2013010306.
- [10] Skorocho R, Wolf Y, Retrograde Umbilical Hernia Repair During Abdominoplasty: A Safe and Simple Technique, *Aesthetic Plast Surg*, 2024, 48 (24), 5336-5341.